

II.A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CÔNG TY CP ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Lũy kế
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	259,968,279,308	451,196,658,505
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	235,537	635,537
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	259,968,043,771	451,196,022,968
4	Giá vốn hàng bán	226,755,902,562	401,181,684,525
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	33,212,141,209	50,014,338,443
6	Doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính	2,950,309,299	4,700,269,554
7	Chi phí từ hoạt động đầu tư tài chính	2,894,255,490	6,051,697,300
8	Chi phí bán hàng	11,080,445,008	20,625,376,099
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,518,011,747	9,754,281,051
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	16,669,738,263	18,283,253,547
11	Thu nhập khác	4,625,373,085	7,649,749,887
12	Chi phí khác	1,873,932,672	4,431,330,872
13	Lợi nhuận khác	2,751,440,413	3,218,419,015
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	19,421,178,676	21,501,672,562
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	3,170,591,919	3,480,682,662
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	16,250,586,757	18,020,989,900
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu		
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu		

Nha trang, ngày 23 tháng 7 năm 2009
Tổng Giám đốc